

Số: 350 /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Kiểm soát thủ tục hành chính
và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2021**

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-VPCP ngày 25/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), công nghệ thông tin và xây dựng Chính phủ điện tử của Văn phòng chính phủ năm 2021; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

UBND tỉnh Bắc Ninh xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2021 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra tại các Nghị Quyết của Chính phủ: số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2025; số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

2. Cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm hiệu quả, thực chất gắn với đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số quốc gia; nâng cao về số lượng và chất lượng cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện tại các cấp chính quyền, trong đó phấn đấu triển khai 100% đối với các dịch vụ công thiết thực đối với người dân (như lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội); 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh tiến độ thanh toán

không dùng tiền mặt; ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước...

Nâng tỉ lệ hồ sơ tiếp nhận qua môi trường điện tử tại 3 cấp chính quyền, trong năm 2021 mục tiêu tiếp nhận hồ sơ qua môi trường điện tử trên 20%.

3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiết giảm chi phí và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Đẩy nhanh tiến độ và triển khai có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 của Chính phủ theo Nghị quyết 68/NQ-CP.

4. Xác định cụ thể nhiệm vụ, nội dung, lộ trình, chỉ tiêu đối với mỗi công việc, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm cụ thể của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện. Các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của mỗi cơ quan, đơn vị, tránh chồng chéo, bám sát với các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, chế độ báo cáo và trách nhiệm giải trình trong quá trình triển khai thực hiện của mỗi đơn vị, địa phương.

5. Nâng cao ý thức trách nhiệm và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Huy động sự tham gia, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

6. Kịp thời biểu dương những cá nhân, tổ chức thực hiện tốt, đồng thời chấn chỉnh, xử lý các hành vi thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm soát TTHC, và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

II. NỘI DUNG

Nội dung cụ thể theo các Phụ lục đính kèm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương và các nội dung trong Kế hoạch của tỉnh, chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, nội

dung Kế hoạch phải cụ thể, chi tiết về thời gian, lộ trình, sản phẩm, đơn vị thực hiện... Kế hoạch gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **24/02/2020**.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND cấp xã triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch, đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Trung tâm Hành chính công tỉnh phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch và các nội dung khác có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công cấp huyện và Bộ phận một cửa ở cấp xã, gắn với đẩy mạnh việc tiếp nhận TTHC qua môi trường điện tử và dịch vụ bưu chính công ích.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện các nội dung theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, chú trọng công tác tuyên truyền, đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật cho việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực, thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

4. Sở Tài chính, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện công tác cải cách, kiểm soát TTHC theo Quy định.

5. Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng nội dung, tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận: *[chữ ký]*

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- UBND cấp huyện; UBND cấp xã;
- VPUBND tỉnh: CVP; các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[chữ ký]
Vương Quốc Tuấn

Phụ lục 01

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 350 /KH-UBND ngày 04 /02 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

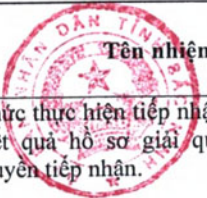


Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
I	Nhóm nhiệm vụ về xây dựng văn bản, Kế hoạch chỉ đạo, điều hành					
1	Xây dựng Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai kế hoạch công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 02	Tháng 02	Chương trình, kế hoạch được xây dựng và triển khai đúng thời gian.
2	Xây dựng quy chế phối hợp trong quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm hành chính công tỉnh, Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 4	Tháng 6	Quyết định ban hành quy chế
3	Ban hành Kế hoạch và chỉ đạo thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 4	Tháng 6	Kế hoạch và Văn bản triển khai
4	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu chỉ	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh, Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị	Tháng 2	Tháng 12	Kế hoạch và Báo cáo thực hiện nhiệm vụ

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021		có liên quan			
5	Hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 01/2021	Tháng 12/2021	Thể hiện trong báo cáo năm 2021
6	Tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và triển khai thực hiện Công dịch vụ công quốc gia định kỳ hoặc đột xuất.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành và các địa phương.	Theo định kỳ và đột xuất		Báo cáo của Chủ tịch UBND tỉnh
II	Nhóm nhiệm vụ về kiểm soát việc ban hành các văn bản có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND tỉnh					
1	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).	Các đơn vị được giao xây dựng văn bản QPPL	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp	Thường xuyên		- Biểu đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL; - Văn bản góp ý của Văn phòng UBND và Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp
III	Nhóm nhiệm vụ công bố, công khai, thực hiện TTHC					
1	Công bố TTHC và danh mục TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh	Thường xuyên		Quyết định công bố TTHC và danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Nhập, đăng tải công khai TTHC trên	Văn phòng UBND	Các Sở, ban,	Thường xuyên		Các TTHC được công

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	Công dịch vụ công quốc gia	tỉnh	ngành tỉnh			khai, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia
3	Niêm yết công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC, Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Các Sở, ban, ngành; các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		100% TTHC được công khai
4	Công khai TTHC trên Cổng Thông tin dịch vụ công của tỉnh, và Trang thông tin của các cơ quan, đơn vị.	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Hành chính công tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên		TTHC được Công khai trên Cổng Thông tin dịch vụ công của tỉnh, và Trang thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương
5	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Cổng Thông dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	- Sở Thông tin và truyền thông - Sở, ban, ngành tỉnh. - UBND cấp huyện. - UBND cấp xã. - Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		Kết quả giải quyết TTHC được công khai trên Cổng Thông dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia
IV	Nhóm nhiệm vụ về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính					
1	Công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh.	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã,	Thường xuyên		Niêm yết công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị


Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
		chính công cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn			theo quy định (Phụ lục bảng niêm yết đính kèm)
2	Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thực hiện TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		PAKN được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý; Kết quả trả lời PAKN được công khai
3	Tổ chức việc tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		PAKN được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý; Kết quả trả lời PAKN được công khai
V	Nhóm nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC					
1	Tổng hợp kết quả chấm điểm, đánh giá đối với từng cán bộ, công chức, viên	Trung tâm Hành chính công tỉnh,	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các	Thực hiện hàng Quý, năm		- Phiếu đánh giá; - Kết quả chấm điểm

Số TT	 Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ giải quyết thuộc thẩm quyền tiếp nhận.	Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan			đánh giá, phân loại, xếp hạng (nếu có) và công khai kết quả đánh giá
2	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC của các Sở, ngành, địa phương năm 2021	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thực hiện hàng Quý, năm		- Báo cáo UBND tỉnh kết quả đánh giá
3	Tổng hợp kết quả chấm điểm, đánh giá (Theo điểm 1,2 mục V Phụ lục I)	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, Trung tâm hành chính công cấp huyện; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường,	Thực hiện hàng Quý, năm		- Báo cáo UBND tỉnh kết quả và đề xuất các giải pháp; - Công khai kết quả trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; - Báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ.


Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.			
4	Rà soát, lựa chọn, công bố danh mục TTHC tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả (4 tại chỗ) tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Sở, ban, ngành thuộc tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm hành chính công tỉnh;	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh
5	Rà soát, lựa chọn, công bố danh mục TTHC tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả (4 tại chỗ) tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm hành chính công cấp huyện	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND cấp huyện
6	Rà soát, thực hiện việc ủy quyền cho Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện nhận thay đổi với những TTHC phát sinh ít hồ sơ	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Thường xuyên		Văn bản ủy quyền
7	Rà soát, xây dựng quy trình liên thông TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp hoặc liên thông giữa các cấp chính quyền	Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh
8	Xây dựng quy trình nội bộ và quy trình diện tử trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; Sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện; UBND	Thường xuyên		Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			các huyện, thị xã, thành phố			
9	Cập nhập quy trình diện tử trên phần mềm Công thông tin dịch vụ công của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Thường xuyên		Quy trình diện tử được cập nhập và xử lý trên phần mềm Công thông tin dịch vụ công của tỉnh
10	Tỉ lệ hồ sơ giải quyết TTHC đúng hạn tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt trên 99%	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Trung tâm Hành chính công tỉnh; Trung tâm hành chính công cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Thường xuyên		Hồ sơ giải quyết TTHC đúng hạn trên 99%
11	Thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Thường xuyên		Văn bản xin lỗi
12	Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện;	Thường xuyên		Quyết định phê duyệt

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			UBND các huyện, thị xã, thành phố			
12.1	Tỉ lệ TTHC cung cấp mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ từ 50% trở lên	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm HCC tỉnh	Thường xuyên		Hồ sơ được thực hiện trên môi trường điện tử; tỉ lệ các đơn vị, địa phương thực hiện theo Phụ lục đính kèm
12.2	Tỉ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 từ 20% trở lên	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm HCC tỉnh	Thường xuyên		
12.3	Tỉ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích từ 50% trở lên	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm HCC tỉnh	Thường xuyên		
12.4	Tỉ lệ hồ sơ thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích từ 10% trở lên	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm HCC tỉnh	Thường xuyên		
13	Tỷ lệ TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Trung tâm Hành chính công tỉnh,	Thường xuyên		100% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại

Số TT	 Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã đạt tỷ lệ 100% (Trừ TTHC thuộc các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP)		Trung tâm Hành chính công cấp huyện			Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã
14	100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Thường xuyên		100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh
VI	Nhóm nhiệm vụ về thực hiện Cổng dịch vụ công quốc gia					
1	Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia tăng tối thiểu 25% trên số dịch vụ công mức độ 3, 4 đã triển khai	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 01	Tháng 12	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 được tích hợp và thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia
2	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 01	Tháng 12	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 được tích hợp và thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia
3	Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với các dịch vụ công thiết thực đối với người dân (như lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội..)	Sở, ban, ngành; cơ quan đơn vị có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 01	Tháng 12	Dịch vụ công trực tuyến được triển khai thực hiện

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
4	Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Thường xuyên		Các dịch vụ công được tích hợp trên Cổng DVCQG theo đúng chỉ đạo của Chính phủ
5	Rà soát, cập nhật Bộ câu hỏi/trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết TTHC phổ biến trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		Câu hỏi được cập nhật trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh
6	Đảm bảo các giải pháp kỹ thuật kết nối, đồng bộ trạng thái hồ sơ giải quyết TTHC để theo dõi tình hình, kết quả giải quyết của các cấp chính quyền trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Hành chính công tỉnh; các Sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên		Tình hình, kết quả giải quyết TTHC của các cấp chính quyền được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
VII	Công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC					
1	Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, Trung	Tháng 6	Tháng 12	- Kế hoạch kiểm tra được ban hành và triển khai. - Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
			tâm hành chính công cấp huyện, UBND cấp xã			UBND tỉnh
1.1	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan	Theo Kế hoạch kiểm tra		Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
1.2	Kiểm tra việc thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế “4 tại chỗ”	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh; sở, ban, ngành; Trung tâm hành chính công cấp huyện; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Theo Kế hoạch kiểm tra		Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
2	Kiểm tra việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, cấp bản sao trích lục hộ tịch điện tử từ Sổ hộ tịch	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; tổ chức có liên quan	Tháng 3	Tháng 4	Báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
3	Kiểm tra việc thực hiện các nội dung	Văn phòng UBND	Sở, ban, ngành;	Tháng 6	Tháng	Báo cáo kết quả kiểm

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện; UBND cấp xã		12	tra trình Chủ tịch UBND tỉnh
VIII	Nhiệm vụ khác					
1	Nghiên cứu, đề xuất việc triển khai xây dựng Đề án thí điểm đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội	Trung tâm hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	Tháng 3	Tháng 6	Báo cáo đề xuất phương án
2	Thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, cấp bản sao trích lục hộ tịch điện tử từ Sổ hộ tịch	Sở Tư pháp	Phòng Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; tổ chức có liên quan	Thường xuyên		Bản sao điện tử được cấp cho cá nhân, tổ chức
3	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết theo Kế hoạch và văn bản triển khai của tỉnh, cơ quan chuyên môn	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm HCC tỉnh; Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo Kế hoạch của tỉnh		Kết quả giải quyết TTHC được số hóa
4	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin báo cáo, Trung tâm điều hành của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có	Thường xuyên và theo chỉ đạo của Trung ương, Lãnh đạo UBND tỉnh		Hệ thống báo cáo vận hành và được tích hợp

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
	thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ		liên quan			
5	Tập huấn về thực hiện chế độ báo điện tử theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo thời gian triển khai của Chính phủ		Hội nghị tập huấn được triển khai.
6	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác cải cách, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Trung tâm Hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý IV/2021		Hội nghị tập huấn được triển khai.
7	Nghiên cứu, khảo sát những mô hình mới trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Hành chính công tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên		- Các cuộc điều tra, khảo sát được triển khai. - Báo cáo kết quả nghiên cứu, khảo sát trình Chủ tịch UBND tỉnh.
8	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Hành chính công tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên		Báo cáo kết quả trình Chủ tịch UBND tỉnh.

Số TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian		Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Bắt đầu	Hoàn thành	
9	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, cấp bản sao trích lục hộ tịch điện tử từ Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Viện nghiên cứu PTKTXH, Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	- Báo Bắc Ninh; Đài phát thanh và Truyền hình Bắc Ninh; - Các cơ báo chí đóng trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên		Các chuyên mục, phóng sự, tin, bài viết, thông qua tổ chức Hội nghị và bằng nhiều hình thức tuyên truyền khác.

Phụ lục 02
NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ,
ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 04/2/2021 của Chủ tịch
UBND tỉnh Bắc Ninh)



I. Quan điểm, mục tiêu, sản phẩm và quy trình rà soát

1. Quan điểm, mục tiêu

Rà soát, đánh giá 100% TTHC thực hiện tại các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó trọng tâm thực hiện theo quan điểm chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

Đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa những quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp, là rào cản gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp, mục tiêu ít nhất 20% quy định và ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và các quy định liên quan đến TTHC thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp.

Rà soát, xây dựng liên thông trong giải quyết TTHC giữa các cấp chính quyền và cùng cấp đối với các nhóm TTHC có liên quan nhằm cắt giảm đầu mối cá nhân, tổ chức phải tiếp xúc khi thực hiện TTHC, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ khi thực hiện TTHC. Mục tiêu năm 2021 đề xuất xây dựng liên thông ít nhất đối với 5-10 nhóm TTHC có liên quan.

Việc cắt giảm, đơn giản hóa và xây dựng liên thông trong giải quyết TTHC vẫn phải bảo đảm mục tiêu quản lý Nhà nước, không tạo khoảng trống pháp lý trong quy định pháp luật.

2. Sản phẩm

- Phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC do các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của UBND tỉnh; các văn bản chỉ đạo và báo cáo kết quả rà soát của UBND tỉnh kèm theo Phương án được phê duyệt gửi Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.

- Các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

3. Quy trình rà soát TTHC

Thực hiện theo hướng dẫn tại Chương V về rà soát, đánh giá TTHC và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

II. Tiến độ triển khai các công việc

1. Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố lập Kế hoạch rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC theo mẫu tại Phụ lục V kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP kèm theo Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 gửi Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **24/02/2020**.

2. Trung tâm hành chính công tỉnh chủ động, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC và xây dựng quy trình liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo, đề xuất kết quả rà soát đánh giá theo nội dung và thời gian quy định tại mục 3.

3. Thực hiện việc rà soát và tính toán chi phí tuân thủ TTHC theo các biểu mẫu và sơ đồ rà soát TTHC tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP; tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá gồm: nội dung phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC, lý do, chi phí cắt giảm sau khi đơn giản hóa, kiến nghị thực thi. Gửi kết quả rà soát kèm theo biểu mẫu rà soát, sơ đồ TTHC trước và sau khi rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm TTHC) cho Văn phòng UBND tỉnh **trước ngày 30/7/2020**.

4. Trên cơ sở đánh giá của Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan chủ trì rà soát, đánh giá hoàn thiện kết quả rà soát và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực hoặc theo nội dung được giao chủ trì theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, trình UBND tỉnh phê duyệt **trước ngày 30/8/2020**.

5. Gửi kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND tỉnh kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt gửi về bộ, cơ quan ngang bộ để đề nghị xem xét, xử lý theo phạm vi, chức năng quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ trước ngày **10/9/2020**.


6. Hoàn thành việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh (nếu có) **trước ngày 30/12/2020**.

III. Danh mục nhóm TTHC/TTHC thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa trọng tâm năm 2021

Rà soát 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó chú trọng rà soát nhóm TTHC/TTHC sau:

Stt	Tên nhóm/ lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
		Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
1	Nhóm TTHC liên quan đến đầu tư tại Việt Nam; nhóm TTHC liên quan đến đầu thầu; nhóm TTHC liên quan đăng ký kinh doanh và thành lập doanh nghiệp	Ban quản lý các Khu công nghiệp; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh; các Sở: Tài nguyên Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp, Cục Thuế	01/3	30/7
2	Nhóm TTHC liên quan đến quản lý lao động nước ngoài	Ban quản lý các Khu công nghiệp; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
3	Nhóm TTHC liên quan đến cấp phép xây dựng	Sở Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
4	Nhóm TTHC về khám chữa bệnh	Sở Y tế	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
5	Nhóm TTHC về cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình gắn liền với đất, thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà, đăng ký quyền sử dụng đất...	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7

Stt	Tên nhóm/ lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
		Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
	Nhóm TTHC liên quan đến bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
6	Nhóm TTHC về an sinh xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
7	Nhóm TTHC liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi, thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
8	Nhóm TTHC liên quan đến cấp phép các hoạt động vui chơi giải trí, thể thao, văn hóa	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
9	Nhóm TTHC lĩnh vực hộ tịch	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
10	Nhóm TTHC lĩnh vực đường bộ	Sở Giao thông vận tải	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
11	Nhóm TTHC lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
12	Nhóm TTHC lĩnh vực giáo dục và	Sở Giáo dục và	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm	01/3	30/7

Stt	 Tên nhóm/ lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
		Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
	Đào tạo	Đào tạo	hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan		
13	Nhóm TTHC lĩnh vực thi đua, khen thưởng	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
14	Nhóm TTHC lĩnh vực in và phát hành	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
15	Nhóm TTHC lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7
16	Nhóm TTHC lĩnh vực quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác	Sở Tài chính	Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	01/3	30/7

Lưu ý: Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động lựa chọn các TTHC, nhóm TTHC trọng tâm khác ngoài nhóm TTHC trọng tâm theo Kế hoạch của tỉnh, xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 của đơn vị, địa phương theo Phụ lục V kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

Phụ lục 03

**ĐỊA CHỈ VÀ NỘI DUNG TIẾP NHẬN
PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHI THỰC HIỆN
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 350 /KH-UBND ngày 04/2/2021 của Chủ tịch
UBND tỉnh Bắc Ninh)*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH BẮC NINH

Số điện thoại: **0222. 3 810 668/0904 161 076**

Địa chỉ: **Số 10 đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Suối Hoa,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh**

Email: **kstthc.vpubnd@gov.vn hoặc pakn.dichvucong.gov.vn**

Nội dung phản ánh, kiến nghị:

- Hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm; không niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo đúng quy định...

- Quy định hành chính không phù hợp với thực tế; không đồng bộ, thiếu thống nhất; không hợp pháp...

- Đề xuất phương án xử lý những phản ánh nêu trên hoặc có sáng kiến ban hành mới quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân.

Lưu ý:

- Địa chỉ tiếp nhận phải được niêm yết tại nơi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; kích thước và vị trí công khai thích hợp để người dân dễ đọc, dễ tiếp cận.

- Ngoài địa chỉ trên có thể bổ sung thêm địa chỉ, số điện thoại, Email của cơ quan, đơn vị có chức năng tiếp nhận và giải quyết các nội dung liên đến việc thực hiện thủ tục hành chính